

Depot legal



H. H. H. H.

DEPOT LEGAL IMPRIMERIE N° 10 382

TIENG-DAN

Tòa kiểm duyệt bỏ

HOA-KY

LA VOIX DU PEUPLE

BÁO QUÂN

叢

民

TRAI-BINH-PAIEN

Giấy phép số 10

GIÁ BÁN

ĐỒNG PHÁP	NGOẠI QUỐC
Một năm 1.500	0.800
Sáu tháng 2.000	1.500
Ba tháng 1.500	2.000

Mua báo phải trả tiền trước.
Chỉ về mua báo gửi cho M. TRAI-BINH-PAIEN
Số 10, đường Hàng Bài, Hà Nội.
Việc riêng xin thương nghị trước.

ÁN MẠNG BAZIN VÀN-VĂN (VẤN ĐỀ MỘ PHU Ở BẮC-KỲ)

Từ khi ông Bazin bị giết đến nay đã vừa được một tháng rồi cái án tuy chưa xét rõ thực-trạng thế nào, song cái không khí nào-nhiệt buổi đầu cũng đã dần dần nguôi bớt. Hôm nay kỳ-giá bán đến việc này thực cũng chỉ đem một tấm lòng ngay thẳng và bình-tĩnh mà nói chứ không chút thiên-vị hẹp hòi gì.

Dư luận trong báo-giới đối với việc ám-sát này, kể thì cho rằng ghen tuông vì linh, kể thì cho rằng cạnh tranh hoặc thù-hận vì mộ-phu. Cứ ba câu giả thiết ấy, ta chưa hẳn câu nào là đúng, phải đến khi tra được rõ người thủ phạm thì mới hiểu được. Song có một điều ai cũng phải công-nhận, ai cũng thấy hiển-nhiên, là ông Bazin là người thủ lãnh trong việc mộ-phu ở Bắc-kỳ vào Nam-kỳ và sang Tân-đảo, thế thì việc ám-sát này có nhiều phần chắc rằng nguyên-nhân là việc mộ-phu, mà đối với cái án này ta không thể không bàn qua đến vấn-đề mộ-phu vậy.

Ở Nam-kỳ và các đảo Thái-bình-dương thuộc Pháp, những nhà tư-bản Pháp có rất nhiều khàn-dĩa. Muốn khai-khàn kinh dinh các nơi ấy phải cần nhà công rất nhiều, mà ở đó thì đất rộng người thưa, họ phải quay đi tìm nhân công ở nơi khác. Xứ Bắc-kỳ là nơi nhân-dân trù-mật, sống thường năm bị nạn vỡ đê, biết bao nhiêu triệu tài sản bị đắm chìm, mà biết bao nhiêu vạn ực sinh linh hóa ra thất-nghiệp. Các nhà tư-bản họ thấy ngay rằng đó chính là cái trường-sở rất tốt và cái cơ hội rất hay.

Những kẻ khôn nạn, của mất nhà tan, muốn khỏi chết đói thì phải thế nào? Sự dĩ-thực dĩ các xứ khác trong Đông-dương (như Nam-kỳ là nơi nhiều đất ruộng) thì có hạn-chế, họ đành phải có hai đường: một là ở nhà mà chết đói, hai là phải gán mình cho mấy nhà tư-bản kèn kĩa để họ đem đi các đôn-diễn đất ở Nam và đi Tân-đảo.

Bởi thế mà cái linh-cảnh vụ bố-chống chống bố vợ, cha mẹ bố con, con bố cha mẹ đã bày ra một vẻ trời thảm đất sầu, nói ra không xiết.

Những cu-ly mộ rồi thì có linh đồng súng giữ kèm cho đến bến tàu Haiphong. Từ đây là bắt đầu cái cảnh địa-ngược của con nhà lao-động.

Những điều thâm-khốc ấy, báo-giới đã từng phen công kích, chính ở Nghị-viện cũng đã làm khi chất vấn rất kịch liệt; Chánh-phủ thì hứa sẽ bảo-hộ cho công-nhân; thế mà cái linh-trạng ấy không những không khá lên mà lại mỗi ngày mỗi tệ xuống.

Những sự thực rõ ràng nhân dân dần dần biết cả, vì thế mà gần đây ở Bắc-kỳ nổi lên một thứ phong-trào rất náo nhiệt. Lại thêm cái tin « mẹ mìn » dùng tá thuật để lừa người đem bán làm cu-ly, tin ấy truyền ra, khắp mọi nơi đều sinh ra một cái trạng thái khủng hoảng, đã gây nên việc phát truyền-đơn hồi cuối năm ngoái.

Tiếp đến ông Bazin bị giết. Ông Bazin có phải là người chịu trách nhiệm trong việc mộ-phu không? Ông chẳng qua là kẻ thừa-hành mà thôi, chứ trách nhiệm còn ở nơi khác. Song theo mắt của người thường thấy hẹp nghĩ gần, thì ông Bazin chính là người thủ lãnh trong việc mộ-phu, mỗi năm ông phải mộ 8000 phu sang Tân-đảo và 40.000 phu vào Nam kỳ, mỗi người ông được lợi ít ra là 15\$00, 4 vạn người thì lợi mỗi năm sáu mươi vạn bạc. Ấy nhân dân chỉ thấy có vậy, cho nên bao nhiêu trách nhiệm đều trút cả vào cho ông Bazin. Vậy ta có thể nói lại

THẾ GIỚI THỜI ĐAM ANH VỚI AN-ĐỘ HOA-KY VỚI NICARAGUA

LỜI TÒ-TIÊN DẠY CON CHÁU (Tiếp theo)

2) Bài hát chữ « KIỂM »
On tròi đất với ông cha trước,
dành rừng vàng bể bạc lợi cho ta,
một hạt cơm là một giọt máu pha
một sợi vải món bao là đối ngôn.
« Nhứt thôn sơn hà kim nhứt thôn »
của ông cha mà hao tốn lẽ nào đành.
Tiền tài là máu mủ dân sanh, biết
ai tích mới lợi mình và lợi nước.
Trách những kẻ thum bề khoai
vải máu me mà rước lấy cái chỉ chỉ,
nào sấm banh, nào có nhứt, nấp bít
quy, rắng sang trọng có gì là sang
trọng. Của hên dụng đem làm vô
dụng, nuốt khối mồm thối vào bụng
đã ra khu, ăn gì cũng cọt cái no, ta
xưa đâu có sữa bò bánh tày. Còn
một việc càng kỳ cho họ, áo sa lanh
áo lụa cầm châu, tơ vải ta chôn đầu
chẳng có, học văn minh say võ bỏ
hồn; của thàng đại nuôi thàng khôn,
đắp mồ xa xỉ để chôn mình vào.
Trong giòng họ biết bao người cực
khố, tiếng khóc rên nh minh nhẽ bít
tai chẳng? Bời ăn ngon mặc đẹp
chất gọi rắng, on xẽ áo chia cơm
còn mãi mãi. Huống thế sự hữu
thành thì hữu hoại, kia giang hà
đầy mồi có khi vơi, giàu nghèo,
sướng khổ lẫn bời, nếu không
đặt có trời nào thương, Giàu Thạch
Sùng treo gương chửi đời; sang Lý
tu đến nổi sát thân. Sao bằng liệt
dụng ai nhân thời người nhờ cậy
mà thân cũng toàn. Lòng trời vốn
chẳng ghen ai cả, tiếc của trời trời
trả phúc cho. Mặc vừ ăn ăn vừa no,
của ta, ta để đắp bờ cho ta. Nghĩa
máu mủ của cha ông trước, dành
một phần tích được một phần. Hay
được « Kiểm » thì « Nhân » cũng
được, mình xong rồi tích quốc lợi
dân. Của đâu đây tài ngoại nhân mở
đầu đầu để báo quân gọt mình.
Gương xa kiểm rành rành trông thấy,
kiếm thời lên, xa xỉ thời lui. Con ta
oi! cháu ta oi! của ta là của những
người ta xưa, Kia dâng sản phá gia
ai đó, xin các con trông họ làm
gương. Những điều xa xỉ chó mang.
(Còn nữa)

Thế là vì Anh có những lý do kiên yếu không thể rời An-đô ra được. An-đô là một nơi nguyên liệu rất giàu, và lại tiêu thụ hóa vật của các nhà chế tạo Anh rất lắm. Thực là một cái trường sở cho tư bản Anh tung hoành để thu lợi to. Song An-đô lại là một nơi dụng binh rất, trong yếu của Anh ở miền Á đông nữa. Mọi rỗi Thổng chế Birdwood mới đi do thám ở các miền biên giới Đông-dương và Đĩn-điễn, thế mà cách không bao lâu đã thấy đường cái rạch rùng, đường lối cương giới tây bắc Đông-dương, những miền mới ngày nào còn là hoang vu mà nay đã thành đĩn-linh. Vì rằng Anh đã quyết lấy An-đô làm nơi căn cứ cho lục binh, một phương diện thì ở giữa An-đô với Trung hoa, một phương diện thì ở giữa An-đô với Ba tư cùng A phủ-lĩn.

Bên kia biên giới An-đô còn biết bao nhiêu là đất tốt, Anh chưa chiếm được thì dĩ yên đâu; bởi thế binh đội An-đô hiện nay, không những phải lo giữ gìn trật tự trong nội bộ, mà cũng phải làm sao đạt được những « mục đích cao thượng » của Anh đã từng boai báo đối với phương Đông nữa, mà nhân dân An-đô đã là họ găm thét, dù phân đối để chế thế nào, thì Anh cũng vẫn như ngờ như điếc. Cũng khen thay cho cái dạ « sất đá » của họ Hoa kỳ với Nicaragua. - Mọi đày ông Tổng thống mới của Hoa-kỳ là Herbert Hoover đi tuần du ở Nam Mỹ để mua lòng các nước cộng hòa là Anh, và để liêu giãi những mối hoài nghi của họ đối với chính sách xâm lược của Hoa kỳ. Nhưng đồng thời lại có tin rằng một nhà tài chính chuyên môn Mỹ công bố một bản báo cáo về tình hình tài chính nước Nicaragua, đại ý nói rằng: Nước Nicaragua muốn được hạnh phúc thì phải để cho Hoa kỳ quản lý các công việc cho. Hoa kỳ có thể cho Nicaragua vay một món tiền 12 triệu đô la. Nhưng một món tiền như thế có thể cho vay không được

Chuyện hay AI THẬT? AI DẢ?

Kỳ-giá tình hay mơ-tưởng những người anh-hùng hào-khiet. Vì hay mơ-tưởng những người anh-hùng hào-khiet, nên hay đi xem hát-bội. Vì hay xem hát-bội, nên thành thân với anh B. là một tay kép-lát có tiếng ở kinh-đô.
Một đêm, khi rạp-hát vừa tàn, kỳ-giá chạy vào buồng mời anh B. lại quán ăn nem mới chuyện.
- Lan-hét cả đêm như thế có một hay không, anh?
- Một thiệt, nhưng sương lắm, Thây s.
- Sao mà sương, anh?
- Thây nghĩ xem: các thầy đọc sách chỉ mơ-tưởng được anh-hùng hào-khiet là cũng, còn như tôi đây thời không cần mơ-tưởng, đêm nào cũng « sống » như anh-hùng hào-khiet được hai ba giờ.
Phải bỏ ở mấy tháng, không thu được hiệu quả gì, phải về, sao lại trở sang, nhưng người An-đô vẫn giữ thái độ phẫn-đội.
Thế nhưng nước Anh vẫn điềm nhiên, cái tiếng sấm găm găm của cả một dân tộc chẳng khác gì tiếng đũn đũn rế!

Thế là vì Anh có những lý do kiên yếu không thể rời An-đô ra được. An-đô là một nơi nguyên liệu rất giàu, và lại tiêu thụ hóa vật của các nhà chế tạo Anh rất lắm. Thực là một cái trường sở cho tư bản Anh tung hoành để thu lợi to. Song An-đô lại là một nơi dụng binh rất, trong yếu của Anh ở miền Á đông nữa. Mọi rỗi Thổng chế Birdwood mới đi do thám ở các miền biên giới Đông-dương và Đĩn-điễn, thế mà cách không bao lâu đã thấy đường cái rạch rùng, đường lối cương giới tây bắc Đông-dương, những miền mới ngày nào còn là hoang vu mà nay đã thành đĩn-linh. Vì rằng Anh đã quyết lấy An-đô làm nơi căn cứ cho lục binh, một phương diện thì ở giữa An-đô với Trung hoa, một phương diện thì ở giữa An-đô với Ba tư cùng A phủ-lĩn.

Bên kia biên giới An-đô còn biết bao nhiêu là đất tốt, Anh chưa chiếm được thì dĩ yên đâu; bởi thế binh đội An-đô hiện nay, không những phải lo giữ gìn trật tự trong nội bộ, mà cũng phải làm sao đạt được những « mục đích cao thượng » của Anh đã từng boai báo đối với phương Đông nữa, mà nhân dân An-đô đã là họ găm thét, dù phân đối để chế thế nào, thì Anh cũng vẫn như ngờ như điếc. Cũng khen thay cho cái dạ « sất đá » của họ Hoa kỳ với Nicaragua. - Mọi đày ông Tổng thống mới của Hoa-kỳ là Herbert Hoover đi tuần du ở Nam Mỹ để mua lòng các nước cộng hòa là Anh, và để liêu giãi những mối hoài nghi của họ đối với chính sách xâm lược của Hoa kỳ. Nhưng đồng thời lại có tin rằng một nhà tài chính chuyên môn Mỹ công bố một bản báo cáo về tình hình tài chính nước Nicaragua, đại ý nói rằng: Nước Nicaragua muốn được hạnh phúc thì phải để cho Hoa kỳ quản lý các công việc cho. Hoa kỳ có thể cho Nicaragua vay một món tiền 12 triệu đô la. Nhưng một món tiền như thế có thể cho vay không được

« Sống » như anh thế là sống đã ăn-thua gì!
- Biết ai thật, ai dả, Thây? Thế-thường hay nói cuộc-đời tức như sân-khấu. Trên sân-khấu của thế-cuộc, các thầy trong ruột chỉ lo ăn-cấp mà ngoài miệng thời nói giọng thánh-hiền; chẳng những trong khi các thầy còn « múa », công-chúng bị làm mà thôi, chứ đến khi các thầy đã xuống sân-phủ rồi mà nhữn khi công-chúng cũng cứ còn làm mãi. Bọn chúng tôi thời hẳn không như thế: tuy khi làm vua, khi làm hề, khi nói nhỏ, khi hét to, nhưng vừa bước lên sân-khấu thời công-chúng đã biết ngay tư-cách của chúng-tôi rồi; chúng-tôi chẳng khi nào phỉnh ai. Như thế, thầy nghĩ xem ai thật, ai dả?
A. B.

THƯỜNG THỨC

PHÉP PHÒNG CÁC BỆNH DỊCH SỨC VẬT (Tiếp theo)

Cách lấy. - Có hai cách lấy: 1- cách trực tiếp; 2- cách gián tiếp. Lấy trực tiếp là khi nào hai con vật ở gần nhau mà bị lây. - Lấy gián tiếp thì hai con vật không gần nhau mà cũng bị lây. Mỗi bệnh lây mỗi khác. Ta hãy nói riêng bệnh dịch trâu bò cho dễ hiểu.
Một con vật bị bệnh dịch trâu bò thì trong máu có vi-trùng; bởi thế khắp các cơ quan, bộ phận, đầu cũng có vi-trùng, vì chỗ nào cũng có máu thì. Nước tiểu, nước mắt, nước mũi và phần đều có vi-trùng cả. Những con vật khác ở chung với con vật đau ấy, hoặc ăn chung một chỗ mà bị con vật đau ho bắn vào mặt, hoặc ăn phải cỏ dính nước mắt, nước mũi, hoặc phần của con vật đau là những chất có vi-trùng thì tránh sao cho khỏi lây được?
Đến như người trông nom con vật đau, hoặc những người ngoài lui tới ở chỗ con vật đau thì thế nào chân tay chẳng dính phải chất bẩn. Những chất bẩn ấy tha đi đâu là đặc bệnh dịch đi đấy. Có khi bởi vậy, mà bị lây, rồi những có thể làm cho bệnh dịch lan đi xa được.
Để phòng bệnh truyền nhiễm. - Bệnh truyền nhiễm bại như vậy, có cách gì để phòng không?
Muốn khỏi có bệnh truyền nhiễm không gì bằng để phòng ngừa căn thặng. Nếu để bệnh phát ra rồi thì khó chữa lắm.
Trong cách để phòng bệnh dịch, điều cốt yếu là giữ cho con vật được rất mạnh, để có sức chống lại với vi-trùng các bệnh dịch. Những phép vệ sinh quan hệ là bởi đó.
Nếu không may mà có con đã mắc phải bệnh truyền nhiễm thì phải nhốt riêng hẳn nó ra một nơi xa, thực kín đáo, không cho những con khác tới gần được. Như vậy có thể chạy chữa cho con đau mà lại phòng giữ cho cả những con khỏe nữa.
Lấy lợi phép phòng dịch sức vật. - Phép phòng dịch sức vật đặt ra không phải để làm phiền ta đâu. Nhiều người tự phụ là có trí thức hay chép miệng kêu là phiên-phúc. Có kẻ lại nói: « ừ khi có các ông (Xem qua trang thờ ba cột thờ nhất)

XỔ SỔ QUỐC TRẠI

LẦN THỨ 28 (Ngày 1er Mars 1929)
Bốn số sau này trúng được một nghìn đồng:
61.081 52.743 44.395 25.714
Hai mươi sáu số sau này trúng được năm trăm đồng:
26.918 39.872 75.120 103.518
29.671 52.299 76.402 107.722
32.566 55.576 77.198 107.770
33.327 66.465 86.201 118.128
33.488 71.735 88.237 122.879
36.584 73.674 91.424
39.315 73.801 97.964

SÁCH TẶNG

Bản báo nhân được quyền. LỊCH-SỬ NAM-TIÊN CỦA DÂN-TỘC TA của Ngô-văn-Triển soạn. Trích-khê-từ-cục xuất-bản tại Hanoi, giá 0\$21.

ANNAM LỊCH SỰ

HÃY NÊN

HÚT THUỐC LÀ JOB

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KY

HUẾ

Sách cấm

Ba cái nghị định tòa Khâm cấm không được lưu hành và tán trữ những sách sau này:

Theo nghị định ngày 7 Février 1929:

Quyển CHIỀU ANH VĂN TẬP (tập I của Chiều anh thư quán Mỹ tho xuất bản).

Theo 2 nghị định ngày 4 Mars 1929:

Quyển HỒ HẢI DUYÊN VĂN (cuốn I) của Nguyễn tử Siêu soạn. Nhặt nam thư quán Hanoi xuất bản.

Quyển SÁCH XEM TẾ, Tân dân thư quán Hanoi xuất bản.

Quyển CHÀNG HIẾU Ở AN, Lâm tấn Phông, Vinhlong xuất bản.

Quyển ANH HÙNG VỊ NƯỚC, ông Trần huy Liệu dịch, Cương học thư xã xuất bản, Saigon.

Quan Toàn quyền sẽ qua Huế. Tối 11 Mars quan toàn quyền Pasquier sẽ từ Hanoi đi xe lửa riêng vào Huế, ở Huế 4 giờ, rồi đi ô-tô đến Pleiku, Banmethuot và đến Saigon ngày 17 Mars. Ngồi ở lại Saigon 6 tháng. Trong khoảng ấy ngài sẽ đi du lịch sang An-dô thuộc Hà-lan, ngày 4 Avril sẽ khởi hành.

VÌ SAO MÀ BỊ BẮT?

Phạm việc ở trên đời ít thấy thì cho là quái mà thấy quen thì xem là thường. Trên mấy năm nay, những học thiển niên, hoặc vì tình nghi, hoặc vì vụ cáo, hoặc vì cơ này cơ khác mà bị lưu, nay nói này, mai nói khác, lúc nào cũng có mà nhất là gần khoảng hai chữ hội kín mới xuất hiện đây thì thấy lại thường lắm.

Dắt Huế từ lúc hồi khốn đến nay đã gần hai năm, có vẻ êm đềm hơn các nơi khác song mới rồi ông Trương-tống ở Hanoi vào bị bắt, nay ông Ngô đức Diên (biên tập báo) về nghỉ tại ở Hatinh mới vào cũng bị bắt. Ông Trương

lịch sử thế nào, kỹ giả không được rồi, (có giúp báo Thực nghiệp, Hanoi) còn phần ông Diên thì kỹ giả có biết đại lược, và tình trạng trong lúc bị bắt xin kể ra sau đây: Ông Diên là con nhà thế gia, em cụ Nghệ Ngô đức Kế, ở làng Trảo gia, tỉnh Hatinh. Trước làm giáo học, bị triết. Ông về nhà tìm phương làm ăn, lúc ra thăm anh ở Hanoi, nhân có làm việc tại hiệu chụp ảnh Hương ký. Năm ngoái, kỹ giả nhân nhà báo cần người biên tập viết thư cho ông vào làm việc tại nhà báo T. D. từ tháng Juillet. Tánh ông rất là trâm lịnh, ngoài công việc biên tập ra không hay giao du với ai, cũng không hay nói chuyện gì dòng dài, thật là một người có gia giáo, tuyệt nhiên không có một chút phũ phàng như các khác. Kỹ tháng chạp, Annam mới rời ông về thăm nhà, nhân gần ngày Tết ở nhà chừng hơn một tháng. Ngày 27 tháng Février mới vào, làm việc như thường. Ngày 4 Mars chừng 10 giờ mai, số mắt thám cho người qua tại nhà báo đòi ông sang hỏi chuyện, ông sang tới nơi, ông chủ mặt thám nói rằng, có điện của quan Sư Vinh đòi ông về Vinh. Khi ấy ông mới hay là bị bắt, ông xin phép ông chủ mặt thám, nói Telephone cho kỹ giả biết. (Lúc ông đi sang số mắt thám, ông nghĩ rằng việc thường nên không nói với kỹ giả) Lúc đó ông xin về nhà ông lấy đồ đồ cũ dùng, thì số mắt thám cho người theo như số soát nhà ông luôn một thể. Nghe đầu số mặt thám có giữ lại mấy quyển sách cũ hán và chữ tây. Hai giờ chiều kỹ giả có sang số mặt thám thì ông đã bị giải giao bắt về, định sáng ngày mai đi xe lửa về Vinh. Kỹ giả hỏi ông chủ, ông Diên bị bắt vì sự gì, thì ông chủ nói có điện quan Sư Vinh ông chỉ tuân theo chứ ông cũng không rùn, song có lẽ tình nghi về việc phát truyền đơn ở Vinh, Sáng ngày 5 thì thấy ông đi ngồi xe tay lên ga có lính đi theo, tay có xích. Bữa nay có lẽ ông đã nằm ở đề lao Vinh rồi.

Dầu dưới ông Diên bị bắt là thế, sau có tin gì sẽ đăng tiếp.
H. T. K.

NGHỆ-AN

(VINH)

Ăn bớt quá tay

Ông T. Th. H. là thừa phái ở Vinh, coi về việc phát lương cho các quan lại trong tỉnh. Thường các người làm việc, mỗi tháng phải góp ít nhiều để chi vào việc tiên chung: như mừng ông kia, thăm ông nọ v. v. . . Số tiền góp ấy do người phát lương tính mà góp. Không biết các tháng trước thì thế nào, chứ như tháng Janvier 1929 mới rồi đây, thì ông T. Th. H. ta đỡ cái gôn « xé mấu mứt tay » tiền ít góp nhiều, ông ta dùng những cách rất khôn ngoan tưởng không ai biết nổi. Thay đầu có ông T. ch. Ph. biết được, nhất định xin với quan trên soát số-lai. Chiều ngày 31 Janvier, tính ra thì thấy trong tháng ấy thùng ra 2410, nhưng khi ấy lại đặt tình chưa được dùng, sang hôm sau tính lại thì thành ra tháng Janvier góp thùng ra đến 4219, đề bỏ tôi. Gồm nhì / ăn bớt như thế thì to gan thực! Những người làm việc trong tỉnh đã cùng nhau làm đơn trình các quan tỉnh, ông T. Th. H. thực không chối đượng nào được, chỉ có tuối « ăn gian » mà thôi. Thế mà không biết ông ta sắp đặt thế nào, mà tới nay việc ấy vẫn im lặng như tờ. Việc này mà giấu được thì việc gì lại không giấu được.

V. D.

(NGHĨA-DÀN)

Vì 4 đồng tiền mà giết một mạng người!

Ngày mồng 4 tháng giêng ta, tại xóm Đồng lưu, xã Tân lộ, tổng Thạch Khê, có xảy ra một cái án mạng vì có bạc. Hôm ấy, trong xóm có tên Hạng và thì Mấn đến chơi nhà tên Thọ, tên Thọ đi vắng, hai bạn kia mới cùng vợ tên Thọ đánh tam sên. sau tên Hạng than thì Mấn bôn đồng tiền, không có mà trả, thì Mấn không cho chơi, rồi phát gắt lên mắng tên Hạng, tên Hạng lấy chuyện « năm mới bị mắng » làm xấu, liền vung lên đập thì Mấn « giận mất khôn », tay cầm chân đập một hồi, vợ tên Thọ can không được, phải la làng xóm, khi mọi người nghe tiếng chạy đến, thì thì

Mấn đã gục xuống mà chết, rồi họ liền bắt tên Hạng lại và đi báo quan. sáng ngày mồng năm quan huyện về khám rồi cho mai táng, còn tên Hạng thì đi bắt tổng giam.
Gồm cho con ma cờ bạc, nó báo hại người ta thực đủ cách, 4 đồng tiền mà giết một mạng người!
V. D.

ĐỒNG-HỚI

Trả lời bài « Mỏ phạm đồ bát » của ông H. D. Q. đăng ở báo Tiếng Dân ngày 27 Février 1929 số 157

Nguyên bài ông H. D. Q. công kích sự đánh bạc trong mấy ngày tết, thật cũng có khác, song đó là vì bài chữ MỎ PHẠM mà phải tỏ bày. Nay cứ bài trả lời này thì ông Ph. th. Đ. công nhiên nhận sự đánh bạc thì qua không cấm thực sự quanh năm thấy đánh luôn mà ai có cấm đâu, như vậy thì dù nhè mỏ phạm mà đánh bạc quanh năm thì cũng vô ngại? Người xưa có câu: « Đền ác dù nhỏ cũng không nên làm » huống là cờ bạc! Báo của ông H. D. Q. cũng MỎ PHẠM mà viết thêm mấy lời, bây giờ xin đọc giá xem bài của ông Ph. th. Đ.

L. T. S.

Đọc lướt cả bài của ông H. D. Q. công kích tôi về chuyện cờ bạc, tôi rất buồn cười, đáng lẽ tôi không trả lời làm gì cho rạc tai độc giả là vì ba lẽ:

1- Tôi chắc (nếu xa thì không giám nói) còn ít số cờ bạc ở Đồng hới Quảng bình ít cũng đều rõ biết tôi là người thế nào? có phải thường là một tay cờ bạc không?

2- Công kích đánh bạc ngày mồng một Tết là một sự vô lối, thử hỏi ba ngày Tết ta, mấy ai là người Annam (tôi không giám nói hết song phần nhiều) mà không chơi ba bữa xuân nhứt, không phải là tôi có đi, nếu thật ra tôi có đánh, bắt đầu là mồng một Tết cả mồng hai mồng ba nữa tôi thiên nghĩ cũng vô ngại.

3- Bài dùng những tiếng có lẽ ít nhũ như là: tiếp khách một cách « dễ » lắm, « anh ta » lại có một « có » cũng mới son da phấn. Song vì ông H. D. Q. lại dùng những tiếng « Mỏ phạm », « Khuôn mầu », « Luân lý » mà ràng buộc tôi nên vì một cái chữ vô con con của tôi mà tôi phải trả lời.

Nguyên mấy ngày Tết có những người đem « bạc bần hải vụ, nào bán nhứt lực để trước hè nhà tôi mà đánh, vì nhà tôi ở gần lẽ đường, quan còn không bắt, huống tôi lấy lễ gì mà cấm người ta và lại trong mấy ngày Tết cũng có mấy phố đầu đầu lại ki-ông cơ.

Nếu ông biết mặt tôi rõ và ông thấy chính tay tôi có cầm xúc, xin ông phải việc hai người danh giá làm chứng và ông phải cho tôi biết qui danh ông.

Nếu ông có đủ các lẽ ấy, tôi sẽ xin hạ mình tới nhà ông học thêm một bài luân lý nữa, còn nếu ông không đành cho tôi biết qui danh và ông không có người làm chứng thì ông liệu thế nào? Nếu ông thật là người xa tôi thăm bạn ở Đồng hới, ông không quen biết tôi, thì ông không thù oán chi,

ông chỉ nghe người ta theo dẹt, đã vội vàng công kích tôi vì ông nóng lòng hai chữ « Mỏ phạm » chứ thật ra chẳng chi để đánh mà ông không cần công kích. Tôi xin khuyên ông đừng nề dạ và sau nên cần thận lời nói một chút.

Nếu ông chính là người ở Đồng-hới thì ông biết tôi rõ lắm, có lẽ ông hơn oán tôi đều gì ông kiểm có đề công kích hảo, tôi cho bỏ hờn, ông lại không giám ký rõ tên và nói quanh là người « ra thăm người bạn ở Đồng hới » thì tôi giám ché ông nhờ gan quá.

Phạm-thế-Đình

QUẢNG-TRỊ

(THIỆC-PHONG)

Quan cũ làm lơ

Chúng tôi là dân ở làng Hâu kiên nhờ qui báo đăng cho bài này.

Nguyên đất làng chúng tôi ở theo con sông, bị lụt lội lấy hết 8 sào mà thôi, mà dân thì hơn 150 người tất cả nam phụ lão ấu biết làm sao mà ở cho đủ, bởi vậy chúng tôi mới làm đơn kêu quan địa phương. Chúng tôi kêu phũ, quan nói: « Đây lên lĩnh mà kêu, tau làm giám cho ».

Chúng tôi lên lĩnh, quan tỉnh nói: « Đây về đi. làm quan thì lo cho dân, bay không có đất mà ở, tau ngồi sao yên ». Chúng tôi mừng thầm ra về, đã có 2, 3 tháng nay mà không có tin đôi hỏi gì hết.

Nguyên trước tàng chúng tôi cũng có đầu tiên tay nhau để chi tiêu cho hào mục làng chúng tôi vào Huế kêu bộ xét cho, mà không biết hào mục làng chúng tôi có đi không, hay là nói dối với dân mà ăn tiền ý đi. C. ông tôi ức quá, không biết làm sao kêu cho thấu, nên mới nhờ tờ báo này để cho chúng tôi một sự k. ố n. kh. đ. Vì không an cư thì không sao lực nghiệp được, chánh phủ có thương tình mà xét cho chăng.

Hoài Thanh dân

QUẢNG-NAM

(HIÊN-PHƯỚC)

Cúng phật và đánh bài chòi

Ngày mồng 2 tháng giêng, đi ngang qua làng Tân-sơn, thấy xe ngựa có trống inh ỏi, đứng lại hỏi thăm thì người ta nói rằng: ngày Tết quan huyện đi cùng chùa Kim-sơn sực 2 xã số tại Binh-an và Phước-an đưa quan. Xông chùa cúng lạy rồi, khi đưa về đến Tân-sơn, gặp đám bài chòi đương đánh giữa làng, quan bèn sực đứng chờ trống, đứng cho quan xem có con quan đánh một chòi. Khi đó quan cũng ham vui nên quan cũng xúc bài, và hô: « thút nhọn bờ thút nhọn!! ». Khi đánh hết hội bài (9 ván) rồi, con quan tới hai ván, quan lấy làm thú vị cười hã hã và khen « vui quá, vui quá »!! (nghe quan cho lạp cũng nhiều nơi, chờ không phải một làng đó) Quan về liền sực cho xã Binh-an lạp bài chòi tại chợ mà đánh cho vui, (chợ gần bên huyện) lại bảo rằng: nhà quê mà còn chơi như vậy, huống chi chỗ chợ Huyện mà không chơi, về bắt dân làm lạp tức. nội trong đêm lo làm chòi cho

xong dựng sáng ngày đánh.
Nếu các việc trong địa phương mà quan cũng lấy lòng sốt sắn như vấn đề bài còi này, thì dân gian đâu có việc oan khuất / tuy vậy đường đường một vị quan địa phương kẻ trên trông xuống, người dưới trông lên, mà quan làm thế, cũng khó coi thật.
Một người dân trong huyện

BAC-KY

HANOI

Đặt Hội đồng Đê hình để xử việc hội kín

Quan Toàn quyền đã ký một đạo nghị định giao việc hội kín cho ban Hội-đồng Đê hình xét. Những hồ sơ từ tập về việc này do quan Dự-thẩm Giaccobi đã xét thì sẽ gửi thẳng lên phủ Toàn-quyền để chuyển giao cho ông Chánh Hội-đồng Đê-hình.

Hội - đồng này sẽ do quan Giám đốc chính trị Brides làm chủ tọa, quan Đại lý Douglon ở đời Phó chủ tọa. Về việc này tư và viên Tham-tá lực sự Arnoux làm hội viên. Ông Arnoux sẽ kiêm chức lực sự cho hội đồng.

Một viên thông ngôn tòa Thượng thẩm sẽ làm thông ngôn cho hội đồng và các bị cáo nhân.

(H. D. P.)

Tính ra Hội-đồng Đê-hình hợp xử những việc về quốc-sự kể từ năm 1913 đến giờ cả thầy là ba lần: Hồi năm 1913, thì xử việc ném bom ở Hanoi Hotel; hồi năm 1925 thì xử việc cụ Phan-bội-Châu; lần này năm 1929, thì xử việc hội kín.

Hội đồng đã đưa nhà pha Hòa lộ để cho những người bị cáo là dự vào việc hội kín. Hiện nay có tất cả 17 người bị cáo về việc này; trong số ấy có một cựu sinh viên trường Cao đẳng là Hồ-văn-Mịch, khi trước đã bị đuổi khỏi trường Cao đẳng vì có dự vào việc làm lễ truy điệu cụ Phan-chu-Trinh.

(F. N. D. B)

Hội đồng Đê hình do quan giám đốc Brides chủ tọa, mấy hôm nay vẫn họp ngay tại trong đề lao để hỏi những người bị cáo là lập hội b. mật. Trong số những người bị bắt

XE ĐẠP

KIỀU NĂM 1929 ĐA VẺ

giá từ 28\$ đến 68\$00



MARQUE: HONG-HANG, LAC-LONG, LE COQ, ROYAL, ALCYON, LUCIFER, DIAMANT, C.D.G. DARING, LUNIQUE, STE ETIENNE, MORO, Pioduque, elephant, NEW IMPRESS (steuer marque automotus), GUY 605 Tibre và lấy mẫu xe.

TRÚC-THÀNH

59 rue Negret (Cua Nam) - HANOI

HONG-HIEN ĐỀ-CHẾ

DIỄN NGHĨA

(CHUYÊN TẬP)

Dịch - giá: SỔ-BINH-TỬ 56 17

CHƯƠNG THỰC BÀY CÁC VIỆC ĐIỀU ĐỊNH

1. - Chuyên nghị luận (Tập thơ)

Còn bản Bắc thì truyền sang điều đình thoả hợp và có sự vọng, câu chuyên (thời ở Nam) quan cũng có ý kiến trí, và có kẻ nói (Thái) Ngô đã nhận Viên lưu nhiệm (Tống) thông (câu này nói làm vu cho Thái, hẳn là bọn Đốc quân đất này) và để xuất những điều kiện: 1 Viên Tổng thống lưu nhiệm; 2 là chế độ Tổng thống đối lại trách nhiệm Nội các; 3 Các quan văn võ ở các tỉnh đốc lập nhất thể đất nước như lúc trước để lập những người đáng nhận ngày trước đều được tự do; 4 Những quan đời Bắc phương đều trả lại về - Những địa huyện truyền, đường lược đã ở nghề

cũng có ý hội và lấy làm quái, sau mới rõ Thái Ngô thật không có cái điều đình. Chánh phủ đã lấy danh nghĩa Lê Từ Doãn, kể tiếp điện cho Nam quân, nhưng từ một cái điện Thái Ngô ngày 2 tháng 5 phước đáp, ngoài ra Nam quân không trả lời. Đến trung tuần tháng 4, do Lạc vịnh Đinh Hội đồng với Dương, Thái, Lưu và Long Tô-Quang, Trương Minh Kỳ, điện phước cho Lê Từ Doãn rằng: « Hàng thành « Viên » vì bởi Ước pháp gây, ra việc binh đao, bằng trời cái đó hiện mà con xung Tổng thống làm ai đã nói, sai lầm đau con, càng thêm sự ưu nguy cho nước nhà và không thỏa nhân vọng trong ngoài, thật không có phương pháp gì điều đình được, vậy xin Hàng thành phải mau mau thôi. vj v. v. » Sau lúc đình chiến, về vấn đề nghị hòa, Chánh phủ vẫn dùng các phương diện gián tiếp tiến hành, song chính thức đề nghị thì chỉ do Trần Hoàn tới cùng Thái Ngô hiệp

thương k. đó Trần có đến cho Lê Từ Doãn rằng: « Hiện đã ủy người tới Vinh ninh cùng Thái hiệp hợp nay được báo cáo rằng: sau khi Thái đem các điều kiện đề nghị chuyển cho các tỉnh đốc lập, Xán, Kiếm hai tỉnh không bằng lòng nhận việc lưu Tống thống, Quê Việt thì chưa thấy phúc đáp gì, liên so le như thế, không biết khi nào hòa giải được. Công cuộc to tát khó khăn Trần không thể tự gánh được, duy có liên hợp Hồ nam Giang Tô, Sơn, Đông v. v. các tỉnh đứng hàng đồng nhiệm, cùng Xán Kiếm hợp thương những việc phiên hữu do Trưng vương chỉ định An điểm đang các tỉnh phát triển tới nghj v. v. Chánh phủ liền cử cái điện của Trần chia điện cho các tỉnh. Phụng quốc Chương điện lại cho Lê Từ Doãn và Vương Sĩ Trân rằng: đã điện cho Từ tượng thương những khái nghị sự nghị, soạn vj trong bức điện Chánh phủ đem nguyên diện Trần Hoàn bỏ bớt một câu: « Xán Kiếm phải đối Tống thống lưu

nhlem » nên có ý không bằng lòng, cho là Trưng vương Chánh phủ không lấy lòng thành thực mà đối đãi thì cái gông điều nhân, có biết rồi nội dung thế nào mà điều đình có một tay vào Nguyễn Phụng quốc Chương trước khi Chánh phủ chưa ủy liên hợp thương thiên hòa, ngày 30 tháng 3 Phụng đã liên hợp các điện cho Văn Quý yêu cầu hòa bình giải quyết, 18 tháng 4 lại đi khỏi biện pháp 8 điều, thông điện cho các tỉnh 8 điều chép vào Nam kinh bất nghị sau Xán Kiếm đối với hai bậc điện ấy không có ý liên động và liên trí cái thuyết « Tống thống thủ vj », vì thế nên Phụng tuy có phụng lệnh hợp thương các tỉnh, song từ một cái điện đánh cho Từ tượng ngoài, ra vẫn không cử đồng ý, sau mới đồng ý chọn Nam kinh Hối nghị, định trước liên hiệp các tỉnh chưa được lợi kết thành đoàn liên, sẽ định phương châm. Bởi thế nên trong hội đồng đình chiến chưa có chính thức nghị hòa, Trần Nam thì từ một việc chủ trương

Tổng thống thời vj ngoài ra không có tuyên bố gì kiến nghị Chánh phủ cũng không đem ra mà thương lượng được. Đường lược đó có lời điều truyền rằng lấy nơi nào làm địa điểm nghị hòa Bắc kinh Chánh phủ phải người này làm đại biểu. Hộ quốc quân phải người kia làm đại biểu, đều là lời huyền truyền không có việc thực.

II. - Khuyến thời vj và văn lưu lại

Việc trong yếu như trong Hòa nghị là vấn đề Tổng thống thời vj song việc ấy kể đương cuộc không thể thừa nhận được. Đường lược để chế thủ tiêu Chánh phủ đã lo nghĩ đến đến đây nên dấn dích lời họ hành lập pháp viện để ra cái thư từ chừa, rồi do viên ấy văn lưu để từ vj Tổng thống không có lòng ham luyến trước vj và trải qua một phen văn lưu này thì địa vj càng thêm về đến vj, song khôn vì chính minh viện Lập pháp đã không được nhân dân thừa nhận thì việc ấy không thể làm được, sau Hộ quốc

quân lấy việc thời vj làm vấn đề tiên quyết mà bọn Khang hửu Vi Ngô đình Phướng, Dương thiện Nghi các người ấy trước sau điện đề khuyến nghị Hồ văn, Người ngoại quốc là Đinh nghĩa Hoa cũng có lời khuyến nghị người yêu nhân trong chánh giới, trước con quan vọng, sau bởi cái cơ hòa nghị đình trệ, sợ quốc bản nhân do mà đồng điện, nên chăng lược lực trên thỉnh, đến đầu tháng năm, Chánh phủ tiếp những điện văn về việc khuyến thời vj, mỗi ngày có vài cái. Tổng quân Giang Tô là Phụng quốc Chương cũng điện xin tôn trọng danh nghĩa, mà nhượng trị quyền lợi cho kẻ khác, và lợi diện cho Lê Từ Doãn, Vương khuyến Viên phải bỏ cái tên vj vinh đảng lo văn hồi nguy cuộc v. v. Những người đương cuộc đối với những điện ấy, đều không có câu gì đáp phúc minh bạch. Họ tuần thông từ Hộ quốc quân tuyên ngôn rằng: « Nếu không thời vj thì không có thiết lòng nghị hòa, không phải triển kỷ hạn đình chiến làm gì nữa. » (Còn nữa)

trước, thì nay tra đã tha cho các Phóng huy Chương là con trai ông Phóng huy Bích ở Bắc Ninh, vì xét ra cậu không can thiệp gì lên những việc ấy. (T. B. 2 Mars)

Vấn đề tăng lương

Ngày 26 Février, quan Toàn quyền mới ký nghị định tăng lương cho những thuộc viên Annam như sau này:

Bắt đầu từ 1er Janvier 1929 thì tăng theo:

Về ngạch cao đẳng thì tăng số bình quân 12 phần trăm.

Về ngạch trung đẳng thì tăng số bình quân 10 phần trăm.

Về ngạch hạ đẳng thì tăng số bình quân 7 phần trăm.

Muốn tính cho để ra những số lương đã phải thêm bớt cho thành số tiền có thể chia cho 12 được.

Bắt đầu từ 1er Janvier 1930 thì sẽ tăng lên nữa đây:

Cao đẳng thì 2500, trung đẳng và hạ đẳng thì 1200.

căn nguyên bệnh còn mơ hồ nên phép đề phòng hãy còn sơ sài lắm. Khi người Pháp sang ta thấy nhiều bên truyền nhiễm làm chết hại rất nhiều súc vật mới nghĩ cách đề phòng. Khởi đầu có các viên thú y về ngành bình theo phép phòng dịch bên nước Pháp mà xin đặt ít thể lệ giữ gìn cho súc vật. Đến năm 1898 ông thú y Lepinte xin đặt luật pháp riêng cho xứ ta.

Lúc đầu không khỏi có điều sai lầm, vì vậy về sau dần dần có thay đổi, đôi lại ít nhiều.

Luật phòng bệnh truyền nhiễm của ta bây giờ là theo luật ngày 21 tháng 7 năm 1881, và theo nghị định Toàn-quyền ngày 2 tháng 10 năm 1926.

Những luật lệ ấy phần nhiều là theo các luật bên Pháp, nên còn có điều chưa thích hợp. Có nhiều bệnh ở bên Pháp có mà bên ta không có, hoặc ở bên ta có mà bên Pháp không có; có bệnh ở bên ấy không hai làm ở bên ta lại rất hại.

Vả lại khoa học ngày một tiến tới, thay đổi vô cùng nên luật lệ phòng dịch cũng phải theo đó mà sửa đổi cho thích hợp mới được.

Theo luật phòng dịch, thì bệnh truyền nhiễm của súc vật có những bệnh này:

ĐỘC GIÀ LUẬN ĐÀN

LẠI BÀN VỀ KHOA HỌC

Trong khoa học theo ý kiến ông Poin-Caré là ham quan sát, ham thí nghiệm, nam tìm kiếm những điều huyền bí trong vũ trụ mà lại là khoa học như thế mới là một nhà khoa học chân chính, chứ không phải thành khoa học, cả đời chỉ biết vui vì nghiên cứu, hết sức tìm tòi để phát minh những điều mới mẻ có thể làm cho kiến thức nhân loại ngày một thêm tiến tới. Nhưng trong khoa học như thế lại giống như các nhà mỹ thuật vui vẻ mỹ thuật (L'art pour l'art).

Thời đại bây giờ đã khác xưa. Khi trước, kể từ đời ông Descartes còn ít người chuyên về khoa học, khoa học còn hời hợt chưa hợp nhất chỉ hiển cho các nhà nghiên cứu một cách tiêu khiển nhàn nhã mà thôi. Khoa học mà có thể cho là một môi sinh hình cũng vì đó vậy. Cuối thế kỷ thứ mười chín đến giờ, khoa học đã bành trướng ra khắp cả mọi vì sinh hoạt của loài người, thì hai chữ khoa học với hai chữ thực dụng càng ngày càng mất đi với nhau, cho nên bản thân khoa học không thể lãng quên khoa học thực hành được.

Đấy không phải chủ đề bàn đến giá trị khoa học về phương diện thuần túy ta hằng nghĩ trong khoa học mà ham lợi dụng nó thì là một nhà khoa học "thiết thực" hay không? Phần cốt yếu của khoa học là cái đều phát minh. Khoa học bản thân được cũng vì đó. Muốn biết giá trị của một điều phát minh thì cũng chẳng có tiêu chuẩn nhất định, thường thường chỉ lấy đường thực dụng mà so sánh. Ấy là phép thường của một môn toán học (mécannique) Mọi điều phát minh có giá trị là một điều phát minh có thể lợi dụng vào những việc hay, một điều phát minh mới mẻ là một điều phát minh có thể bay cho ta những niềm vui sướng ấm mới mẻ để giải quyết những vấn đề về kỹ nghệ, kinh tế hiện thời. Muốn lấy cuộc phụ dân cường làm mục đích thì đề hồ chỉ có một phương tiện là lợi dụng khoa học. Xem gương Âu Mỹ thì rõ toán kỹ lưỡng, Đức-ý chí mạnh mẽ cũng vì lợi dụng khoa học. Nơi nào chưa lợi dụng thì ta lại sợ giảm sút phẩm giá của khoa học. Vì sao? Hai chữ lợi dụng trong trí não của bạn học từ như chúng ta từ đi theo với hai chữ lợi ích kỹ thuật lợi dụng quyền thế nào lợi dụng lòng, mệnh, vận v.v. Nhưng lợi dụng khoa học không phải như lợi dụng cái lung đeo cái mũ mùng, cái gối mềm.

ràng Mỹ tính của khoa học không phải là chỉ ở nơi phương diện thực tiễn nhưng đời nay, tàu bay vượt bể, luông vô tuyến điện còn muốn dòm ngó các ngôi sao, khoa học là vô minh mà muốn cho vươn mình nghĩa là cố gắng mà tranh đua với người thì trong khoa học là cố gắng vươn lên vậy. Trong khoa học không phải chỉ nghiên cứu thuyết này, phát minh thuyết nọ mà thôi đâu.

Hiện thời, lý thuyết của ông Taylor (taylorisme) đã từ nước Mỹ mà tràn sang các nước văn minh. Người ta không dùng máy móc là đồ binh khí của khoa học chế ra, mà lại lấy qui tắc của khoa học để sửa đổi công nghệ nữa. Như nghề thợ nề, từ xưa đến giờ trông đã gần tiến, không thể lành hơn, thế mà người ta lấy phương pháp của khoa học mà nghiên cứu thì đã tìm ra cách xây tường, đắp móng không phí một chấu thì giờ nào. Đấy không phải là dùng máy nước gi đất, chỉ xếp đất cho đúng có công thừa mà thôi.

Các nghề khác cũng vậy có thể sửa đổi được cho đến cách đời trẻ của các bà các cô, một người đàn bà Mỹ đã làm một quyển sách, là "phép của ông Taylor mà bày cho kiểu nấu ăn, thu xếp, không một chút nào (Mistress C. F. Te un scientifique de la maison). Ta xem công nghệ đủ biết rằng cái phong trào lợi dụng khoa học không phải là nhỏ và ta cũng không thể tránh được.

Ở nước ta, nghề nông còn cò, công nghệ suy đồi trong khoa học lợi dụng khoa học vậy.

Một con! Một con!

Tôi tên là Đỗ Văn-Lũy ở làng Nam-ninh (đồng Bái-trước), phủ Hoằng-hóa, tỉnh Thanh-hóa có một tháng con là Đỗ Văn-Vân, 14 tuổi, người nhàn, mặt vuông, không trắng, không đen, hồi tháng 6 năm ngoái theo thầy học ra tỉnh Bung-yên học tập, trọ ở nhà ông Lý-Hoàn, làng Lãm-tử, phủ Khoát-châu Kỳ tháng 9 năm ấy, thầy học về thăm nhà, không cho số về đến tháng 10 thầy ra dạy học, thì không thấy con tôi, hỏi nhà trọ thì nói nó xuống thuyền nước mấm về hôm 26 tháng 10 năm ấy Ông tháng chạp thầy về nhà, hỏi thăm hỏi có, thì không thấy nó, tôi chạy ra nhà tìm hỏi, cũng không thấy đâu cả. Vậy xin quý ông qui bà nào bắt được hoặc thấy nó, làm ơn cho tôi biết, tôi xin báo ơn, và xin tạ ơn.

ĐỖ-VĂN-LŨY

MƠI MƠI MƠI MƠI!

Quý Tourane có hiệu sơn mới mở bán:

Sơn tây, giầu, vernis, thuốc quét nước với mùi và các đồ phụ tùng về hàng sơn.

Đón buôn và bán lẻ, giá rất hạ!!

Chủ nhân

NGUYỄN-MẠCH

Đường Đỗ Hữu Vi - TOURANE

TỔ CHỨC ĐỊNH CÔNG PHU

XIN ĐỒNG-BAO TÍN DỤNG

Thứ nhất - Ai muốn danh tiếng thì, may gặp làm giàu, rồi ra có vốn; xin góp tiền vào hội Vạn-quốc-Sứ-sứ ở tại Quỳnhon, do bốn hiệu làm đại lý.

Thứ hai - Ai muốn báo-kế xe điện, xe ô tô phải chăng, giấy tờ mau mạp, học chữ cái, tiếng, không học không đợ, xin giao xe cho hãng báo-kế ở Trung-Pháp ở tại Quỳnhon, do bốn hiệu làm đại lý.

Thứ ba - Ai muốn tiêu thụ nội hoá (thả sản, hàng chạy giá may, khỏi người tiếp ép, xin gói kiểu mẫu rõ ràng, bản-tiểu sẵn đường giao tiếp).

Thứ tư - Ai muốn cầm thế đất nhà, mở mang công nghệ, xin đem to kế hoạch ra, báo-báo hiệu liệu để giải thiệp.

Thứ năm - Ai muốn góp vốn buôn phân, chất tay may lợi; xin ký cổ phần vào hội ở Trung-kỳ nông-công-thương đại lý cuộc ở đường số 42 tại Quỳnhon.

PHẠM-DIỆM

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

Chi cuộc ở Phố Bognis Desbordes Hanoi, kính lời báo cáo cho các chức có nhân P. Hội Tiết-Kiệm của Hội Tiết-Kiệm ký số số thứ 17 số tại Tổng-cơ ở Saigon ngày 28 tháng Février 1929 mới rồi, cái Phiếu số 1070 của ông Nguyễn-văn-Tuân ở Saigon thuộc về Nam-kỳ được trúng.

Số học trúng một ngàn đồng đã cấp p. á, liền rồi.

Ký số số gần tới đây thì định ngày 28 Mars 1929.

Giày mới

ĐẠI HỘI ĐỒNG-THƯƠNG NIÊN PHƯỚC AN THƯƠNG QUÁN

Thưa các ngài cũ đồng,

Chiều theo khoản 28 trong chương trính thương quán. Xin mời ngài đồng 8 giờ sáng ngày chủ nhật 10 Mars 1929 (tức là ngày 29 tháng giêng Âm-lịch) đến nhóm Đại hội đồng thường niên năm thứ ba tại chánh Phước An Quỳnh on.

ĐỀ MỤC NGHỊ SỰ

- 1) Quyết số sách năm ng 41 (1928)
- 2) Bản định sự mở mang đường thương mại và công nghệ năm nay (1929)
- 3) Cập báo bản tin về năm ngoái (1928). Nếu ngài có trở sự không thần hành đến nhóm được, thì xin theo lệ thường ký gáy ủy quyền cho một vị cũ đồng khác thay quyết nghị trong khi đến dự Đại hội đồng cho được đủ lệ.

Nay kính
Quỳnhon 23 Février 1929
PHƯỚC-AN THƯƠNG-QUÁN
Quản lý ban

Năm nay!

Trong tháng giêng năm nay chỉ điếm TOURANE sẽ mở!

Năm nay chỉ điếm HUẾ sẽ bán một giá rất hạ!

Đề quí khách xa gần vui lòng chiếu cố thêm cho.

Như thế lợi quyền mới mong thu về chút đỉnh.

Năm mới xin kính chúc quí khách được vạn sự an hảo

Kính cáo
VINH-HƯNG-TƯỜNG
Nº 167 Rue Sarrault - VINH

TỰ TƯỞNG MỚI

NHỮNG GIAI ĐOẠN TRONG SỰ TIẾN HÓA CỦA VĂN-MINH (Tiếp theo)

Đương lúc văn minh mới phát triển thì cái sinh sản đơn vị hoàn toàn về địa phương. Dưới chế độ kinh tế của gia tộc, người ta không đồng, đều ở tụ với nhau trên cơ sở kinh tế tự cấp. Đương thời đại dã man, thì sinh sản đơn vị dần dần rộng ra, gia đình và thôn lạc dần dần k. óng song ra cho đến thành hội của nhà thương nhân và nhà thủ công, song cũng còn có tính chất địa phương. Sự tự cấp của n' ông thôn lạc nông nghiệp, so với sự tự cấp của những gia tộc thì sơ đẳng giặc nhau.

Từ khi văn minh thương nghiệp khai thủy thì sinh sản đơn vị khuếch trương ra càng rộng, sự di chuyển vật phẩm, tất nhiên cũng lan rộng ra ngoài một khu vực nhất định. Kinh tế của những thành thị thương nghiệp và thành thị công nghiệp cũng khuếch trương đến cái quốc gia kinh tế sơ kỳ. Giai cấp xí nghiệp dần có tư cách, những phương châm làm các việc công cộng đều là bọn ấy quyết định. Nhà xí nghiệp phải quy ra ngoài để mở thị trường cũng kiếm nguyên liệu. Bọn họ thường cần tranh cạnh nhau để mua bán, nên những kẻ đối địch, với mình trong trường xí nghiệp. Tức đương đời đại Hy lạp và La mã, lợi ích của bọn xí nghiệp mở rộng, nên toàn cảnh Địa trung hải lúc bấy giờ hầu như đã hóa thành một thế kinh tế đơn vị thống nhất. Kíp đến một giai đoạn văn minh về sau, trước hồi thương nghiệp cách mạng, toàn thế giới đã biến thành một cái kinh tế đơn vị. Thế là cái phạm vi của sinh sản đơn vị một ngày một rộng ra, lợi hại là cái mạng mạch kinh tế trong toàn thế giới đều thu vào trong tay 7, 8 nước mạnh. Từ năm 1870 về sau, điều ấy rất là xác thực:

Nhưng thời kỳ cái kinh tế đơn vị cũng còn mở rộng. Mọi quốc gia xí-nghiệp đều bắt buộc phải ra ngoài phạm vi bản quốc mà kiếm nguyên liệu và mở thị trường và lẫn cơ hội mà đầu tư-bản. Khi ký là giai cấp xí nghiệp bản thân khắp thế giới đều mưu được lợi ích. Đầu thế kỷ 20, các nghiệp văn minh, tài chính, mậu dịch cho đến nghiệp chế tạo, nghiệp khai mỏ không nghiệp nào là không chịu những công ty hợp xã to lớn chi phối. Toàn thế giới thế là đã thành một cái kinh tế đơn vị vậy.

II. Những giai đoạn của xã hội

Thức xã hội, cũng theo cái tính chất và phạm vi của sinh sản đơn vị ấy biến động mà chuyển đi. Ở sơ kỳ thời đại nguyên thủy, người ta chưa có xã hội tổ chức, kíp đến những giai đoạn sau thì chế độ gia tộc mở dần dần rộng lên.

NAM-KY CĂN-THO

Phu xe làm reo

Hứa 17 tày rồi mấy anh phu xe đều một lòng ngưng kéo bởi cứ tích như vậy:

Đã không quản làm kiếp trâu ngựa đống nười lấy lấm thân mà mới tên Đới Ph. ... kin nhân lấm chấy chát thương tình cho hàng ngày người kia, mỗi lần xe chạy mới bắt kỳ đầu chỗ nào cho hành khách xuống mà gặp chủ đối ta thì chav như gặp cọp. Bị đánh, bị chửi dẫn về bắt phạt một đồng hai ý là cách hành động của chủ đối kin.

Thấy việc ức lòng, mấy phu xe mới về trả xe cho chủ tính không kéo nữa, hai ngày 17 và 18 chẳng có một cái xe nào lái vắng.

Các chủ xe lựa lại bắt kêu nói cách hành động của tên Đới Ph. ... kia ngày 18 tày.

Như cách khéo léo của tên Sản-dầm, nên việc ấy hóa ra êm dềm. Sự tích có bấy nhiêu mà làm cho nào động chấu thành trong hai ngày, thì phải về ai? chẳng rói cũng đủ rõ. (Thần chung)

PHÉP PHÒNG CÁC BỆNH DỊCH SÚC VẬT

(Tiếp theo trang nhót cũt sau) y sĩ thì có nhiều dịch tả, mà có các ông thú-y thì hay có dịch trâu bò. Lời nói ấy có phần đúng; nhưng tại sao chấy các người nói ra không hiểu rõ.

Xưa kia các bệnh truyền nhiễm làm hại súc vật không phải là ít. Song đường giao thông còn khó khăn, nên vùng nào có dịch thì bị riêng ở vùng ấy, và chỉ riêng vùng ấy, biết mà thôi.

Nước ta ngày một mở mang, càng làm đường thông thương thì súc vật đi di chuyển càng nhiều và càng dễ đi đó, nếu không may có dịch ở một nơi, tất các vùng cùng quanh khó lòng mà tránh khỏi.

Cái họa là ở sự di dịch.

Nếu một nơi có bệnh truyền nhiễm mà do sự biết theo phép phòng dịch thì có thể mong cho chóng tiêu diệt và cho các vùng chung quanh khỏi hại.

Xem các điều chỉ dụ của vua chúa ta ngày xưa cũng có vài chỗ gầy cách phòng dịch. Nhưng khi xưa

Những loài vật mà phải bệnh

TÊN BỆNH	Những loài vật mà phải bệnh
1 Bệnh đại	tất cả các loài vật.
2 Bệnh dịch	{ loài lợn và các loài nhai
3 Bệnh sốt	{ lạt (ruminants)
4 Bệnh đau	{ tất cả các loài vật.
5 Bệnh nôn	{
6 Bệnh nôn	{
7 Bệnh sốt	{
8 Bệnh ghê	{
9 Bệnh ghê	{
10 Bệnh ghê	{
11 Bệnh ghê	{
12 Bệnh ghê	{
13 Bệnh ghê	{

Chú ý! Chú ý!

Ai là chủ tiệm bán thuốc bắc, CHÍN và SỐNG nên tìm đến tiệm **QUẦN THẮNG** ở đường CANTON NAIS N 78-Mº FAIFO là một cửa buôn bán thuốc bắc, tạp hóa, củe cầu, trữ danh từ xưa chỉ nay trải đã 30 năm dư trên đường kinh-tế, ai ai đều nghe tiếng; Bản ai bán là là cả phải chăng, ai ở xa muốn hỏi giá cả gì, sẵn lòng trả lời ngay:

Xin kính mời quí khách chiếu cố

Chủ nhân kính cáo

QUẦN-THẮNG

ĐẠI QUANG DƯỢC PHÒNG

Nº 46 Boulevard Tống-Độc-Phương, Téléphone 19 CHOLON. - Chi-Điểm Phố Hàng Đường 47 HANOI.

Thương-Hải huyết trung bìu hiệu con Bướm.

Thức thuốc này đã có thầy thuốc thí-nghiệm rồi bảo không có sự độc địa chi trong thuốc cả. Người ốm yếu da mặt như giấy thì biết cái phần huyết đã hư rồi phải uống huyết trung bìu này nó bổ khí huyết và mạnh mẽ trong mình không biết bao nhiêu mà kể, vậy xin quí ông quí bà nên mua mà dùng, còn một chứng nữa hay như ham đắm-dục thái quá thì tạng thận đã kém suy thì phần ngưng lạnh uống thuốc huyết trung bìu chứng một tuần lễ thì biết công lực thuốc hay dường nào. Còn những người vù sữa không tốt uống thuốc này đôi ve sau sanh sữa nhiều lại mát. Thường khi con nít mất sữa tại khí huyết chưa đủ thành bệnh Cam-lich thường cho nó uống càng tốt, những người đàn bà đương kinh không đúng hoặc trễ hoặc sớm; sự uống thuốc có sự nhanh sau đương kinh đúng tháng, những người học sanh phải bị lo lẫn quá độ thì tâm huyết hóa kém sắc mặt như giấy, uống thuốc này sanh máu tươi tốt, những người già cả khí huyết suy kém tinh thần yếu đuối, hay uống thuốc này thì tự nhiên tóc xanh và đen lại có sức mạnh.

CÁCH DÙNG: Người lớn mỗi ngày uống 3 lần trước khi ăn cơm nửa giờ hoặc ăn rồi, mỗi lần một muỗng ăn sup, vậy khuấy nước ấm ấm mà uống.

Một ve lớn giá là 2500, một ve nhỏ 1520. - ĐẠI-LY, Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Nam-kỳ đều có bán.



